TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 329/2020/HS-ST
Ngày: 28 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 321/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 07 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 457/ 2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Quốc K**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 9 năm 2001 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT: xóm 8, xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đức T và bà: Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, Tiền án, nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thành L**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04 tháng 3 năm 2001 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT: xóm 9, xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Minh Đ và bà: Mai Thị M; Vợ, con: chưa có; Tiền sự, Tiền án, nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/5/2020, Lê Quốc K và Nguyễn Thành L đi uống bia ở khu vực Trường Đại Học Vinh, phường Bến Thủy, thành phố Vinh. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống bia xong, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên K và L thống nhất góp tiền mua ma túy về sử dụng. K dùng điện thoại nhãn hiệu Nokia có số thuê bao 0338877993 gọi đến số điện thoại 0825112345 của người thanh niên tên Dương (K không biết lai lịch, địa chỉ). Qua điện thoại, K đặt mua của Dương ma túy thuốc lắc và ma túy Ketamine. Dương đồng ý và nói: " 02 loại ma túy trên có giá 1.700.000đ (một triệu bảy trăm ngàn đồng), tí nữa có người đi xe máy qua ném ma túy dưới đất thì nhặt lấy". K đồng ý và nói khi nào Dương từ Lào về Việt Nam thì K sẽ thanh toán tiền cho Dương". Sau đó, K quay sang nói với L và thống nhất mỗi người góp 850.000đ (tám trăm năm mươi ngàn đồng) để mua ma túy về sử dụng. L đồng ý và dùng xe máy biển số: 37N1-196.39 chở K đến điểm hẹn. Đến 00 giờ 25 phút ngày 04/5/2020, tại khu vực số 19 đường Hồ Xuân Hương, phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, khi K và L ngồi chờ được một lúc thì có người thanh niên đi xe máy nhãn hiệu WAVE (không rõ lai lịch, địa chỉ, xe máy không rõ biển số) vứt bao thuốc lá nhãn hiệu KENT trước mặt L và K. K liền đi đến nhặt bao thuốc lá KENT bên trong có chứa ma túy thì bị Lực lượng Cảnh sát Cơ động phát hiện. Do hoảng sợ nên K đã vứt gói thuốc lá vào chỗ cũ thì ngay lúc đó Tổ công tác thuộc đại đội cảnh sát cơ động phòng PK02 Công an tỉnh Nghệ An đã tiến hành thu giữ của Lê Quốc K và Nguyễn Thành L gồm: 01 (một) vỏ bao thuốc lá KENT bên trong có 01 ni lông màu trắng, được quấn bên ngoài bằng lớp băng dính màu đen chứa 02 viên nén màu hồng, hình dạng không xác định và 02 gói ni lông màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng đen, mang biển số 37N1-196.39; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, bên trong có sim số 0338877993. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Nghệ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh, Lê Quốc K và Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Căn cứ Kết luận giám định số 596/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 07/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Hai mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Lê Quốc K và Nguyễn Thành L gửi tới giám định đều là ma túy (Ketamine), có tổng khối lượng là 0,560 gam.

- Số viên nén màu hồng, hình dạng không xác định (ký hiệu M3) thu giữ của Lê Quốc K và Nguyễn Thành L gửi tới giám định là ma túy (MDMA), có khối lượng 0,795gam.

Căn cứ tại khoản 2 Điều 5 Nghị Định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của Lê Quốc K và Nguyễn Thành L được tính như sau:

- Đối với 0,560 gam ma túy (Ketamine). Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine (chất ma túy khác ở thể rắn) so với mức tối thiểu đối với Ketamine quy định tại điểm l khoản 2 điều 249 là 2,8% (0,560 gam so với 20 gam)

- Đối với 0,795 gam ma túy (MDMA). Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 là 15,9% (0,795 gam so với 5 gam).

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy thu giữ của Lê Quốc K và Nguyễn Thành L là 18,7 (dưới 100%). Vì vậy tổng khối lượng các chất ma túy do Lê Quốc K và Nguyễn Thành L tàng trữ để sử dụng thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản Cáo trạng số 360/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố: Lê Quốc K, Nguyễn Thành L đều về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố luận tội tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Quốc K từ 12 đến 15 tháng tù.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thành L từ 12 đến 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã được niêm phong dán kín thu giữ của các bị cáo; Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 00 giờ 25 phút ngày 04/5/2020, tại khu vực số 19 đường Hồ Xuân Hương, phường Hồng Sơn, thành phố Vinh. Lê Quốc K và Nguyễn Thành L đang cất giữ trái phép 02 gói ma túy (Ketamine) có tổng khối lượng là 0,560 gam và 02 viên nén màu hồng, hình dạng không xác định là ma túy (MDMA) có khối lượng 0,795gam nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy thu giữ của Lê Quốc K và Nguyễn Thành L là 18,7 (dưới 100%). Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2.2]. Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được tác hại do ma túy mang lại cho con người và xã hội nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng mà sa vào con đường nghiện ma túy dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo thì thấy rằng, các bị cáo đều cùng nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng. Trong đó Lê Quốc K là người khởi xướng việc mua ma túy, trực tiếp liên lạc mua ma túy và cung cấp phương tiện đi mua ma túy; Nguyễn Thành L là người điều khiển phương tiện chở K đi đến điểm hẹn mua ma túy. Vì vậy, K phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền

án, tiền sự nên các bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo K có ông bà nội có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến nên bị cáo K được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo và cần xử phạt các bị cáo mức án ngang nhau là phù hợp.

[2.3]. Trong vụ án này, đối với người đàn ông tên Dương và thanh niên đã bán ma tuý cho K và L, do các bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ của hai đối tượng trên nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh không có cơ sở để kết luận.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Ma túy thu giữ của các bị cáo là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với chiếc điện thoại NOKIA màu xanh do K sử dụng làm phương tiện liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng đen, mang biển số 37N1-196.39 thu giữ tại K. Quá trình điều tra xác định xe này thuộc quyền sở hữu của anh Ngân Văn Tùng, sinh năm 1974, trú tại: xóm 2, xã Nghĩa Dũng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An cho K mượn. Việc K sử dụng xe làm phương tiện phạm tội anh Tùng không biết nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu vào ngày 21/5/2020.

[2.5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[2.6]. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Quốc K, Nguyễn Thành L đều phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Quốc K 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/5/2020.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thành L 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/5/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy (MDMA, Ketamine) trong phong bì thư niêm phong dán kín; Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di

động NOKIA màu xanh. Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho vật chứng số NK 0406 ngày 15/7/2020

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Lê Quốc K, Nguyễn Thành L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An
- Trại tạm giam công an Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Bị cáo; Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Hoa